TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2017/ QĐST-HNGĐ	*G, ngày 29 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn V,** sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh N.

và Bị đơn: Chị **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh N.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn V,** sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh N.

và Bị đơn: Chị **Nguyễn Phương N**, sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm 8, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương N đều xác nhận anh chị có 02 con chung cháu lớn tên là Nguyễn Văn Thành Đ, sinh ngày

19/10/2009; cháu bé tên là Nguyễn Văn Minh Đ, sinh ngày 07/10/2011. Nay ly hôn hai bên thoả thuận giao cháu Nguyễn Văn Thành Đ cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Nguyễn Văn Minh Đ cho chị Nguyễn Phương N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Kể từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Các bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương N đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, công nợ chung, vì vậy vấn đề tài sản chung và công nợ chung, Toà án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Được khấu trừ 150.000 đồng và trả lại anh Nguyễn Văn V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số AA/2010/04056 ngày 04/8/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện G;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện G;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường T, quận Đ, tp Hi;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Hà Thiện Thành